TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2019/QĐST-HNGĐ	*Lâm Hà, ngày 21 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Vũ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Thạch Thị Lan Nhung

2. Bà Lài Thị Thu Hà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường Trinh - Kiểm sát viên.

Căn cứ các Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 255/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận: Bà T và ông M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn; Về con chung, các đương sự thống nhất giao hai con chung cho bà T có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ông M không phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, các đương sự xác định tự thỏa thuận; Về nợ chung, các đương sự xác định không có. Việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Lê Văn M, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn M.

2.2. Về con chung: Giao hai con là Lê Thị T, sinh ngày 21/02/2006 và cháu Lê Văn T, sinh ngày 23/3/2014 cho bà Nguyễn Thị Tcó trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Ông Lê Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0006869 ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, bà Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Ban tư pháp xã C, huyện Kim B, tỉnh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Vũ